

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC QL HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 415 /HĐXD-QLTK

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2017

V/v thông báo kết quả thẩm định
TKBVTC công trình Nhà CT11, CT12,
CT13, CT14 tại ô đất N01B và N02
Khu đô thị mới Tứ Hiệp, huyện Thanh
Trì, TP. Hà Nội.

C.TY CP TỨ HIỆP HỒNG HÀ DẦU KHÍ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 445 /
Ngày: 30 tháng 5 năm 2017

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng đã nhận tờ trình số 07/TTr-THHHDK ngày 14/3/2017 của Công ty Cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí về việc thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà CT11, CT12, CT13, CT14 thuộc dự án Xây dựng Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ văn bản số 59/CV-THHHDK ngày 18/4/2017 của Công ty Cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí về việc hoàn thiện hồ sơ thẩm định TKBVTC công trình Nhà CT11, CT12, CT13, CT14 thuộc dự án Xây dựng Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ thiết kế sau thẩm tra gửi kèm tờ trình thẩm định;

Căn cứ các Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế số 336/VNCC-KC1, 337/VNCC-KC1, 338/VNCC-KC1 và 339/VNCC-KC1 ngày 18/3/2017 của Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam - CTCP;

Sau khi xem xét, Cục Quản lý hoạt động xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình như sau:

I. Thông tin chung về công trình:

- Tên công trình: Nhà CT11, CT12, CT13, CT14.
- Thuộc dự án: Xây dựng Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp I.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí.
- Nguồn vốn: Vốn chủ đầu tư, vốn huy động.
- Địa điểm xây dựng: ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
- Đơn vị khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần Dịch vụ xây dựng khảo sát nền móng.
- Đơn vị thiết kế: Công ty Liên doanh Sunjin Việt Nam.
- Đơn vị thẩm tra: Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam - CTCP.

II. Nội dung hồ sơ trình thẩm định:

1. Danh mục hồ sơ trình thẩm định:

- Thuyết minh thiết kế - Kiến trúc, Kết cấu, M&E (09 quyển khổ A4).
- Hồ sơ bản vẽ thiết kế - Kiến trúc, Kết cấu, M&E (13 tập bản vẽ khổ A2).
- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình (01 quyển khổ A4).
- Báo cáo kết quả thẩm tra + Phụ lục tính toán kết cấu (08 quyển khổ A4).
- Hồ sơ năng lực của các tổ chức khảo sát, tư vấn thiết kế, thẩm tra.
- Hồ sơ pháp lý:

+/ Văn bản số 1012/TC-QC ngày 23/12/2010 của Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu về việc chấp thuận độ cao tỉnh không xây dựng công trình;

+/ Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 21/7/2011 của UBND TP. Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

+/ Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của UBND TP. Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Khu đô thị mới Tứ Hiệp”, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

+/ Quyết định số 7219/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND TP. Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại tại ô đất N01, N02, Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

+/ Văn bản số 364/QHKT-TMB ngày 19/01/2017 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc TP. Hà Nội về việc chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng tại ô đất ký hiệu N01 và N02 thuộc Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

+/ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 738/TD-PCCC-P6 ngày 23/02/2017 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an cho công trình Xây dựng khu nhà ở thương mại (giai đoạn 1) tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp;

+/ Văn bản số 200/HĐXD-QLDA ngày 16/3/2017 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về thông báo kết quả thẩm định TKCS Dự án xây dựng Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B, N02- Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội;

+/ Quyết định số 27A/QĐ-THHHDK ngày 16/3/2017 của Công ty Cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu khí về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

2. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành được nêu tại các Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế số 336/VNCC-KC1, 337/VNCC-KC1, 338/VNCC-KC1 và 339/VNCC-KC1 ngày 18/3/2017 của Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam - CTCP.

3. Giải pháp thiết kế:

3.1. Thiết kế kiến trúc:

Công trình Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp gồm 03 tòa nhà CT11, CT12, CT13 được xây dựng trên ô đất N01B (diện tích ô đất $8.614m^2$) và 01 tòa nhà CT14 được xây dựng trên ô đất N02 (diện tích ô đất $4.691m^2$), cụ thể như sau:

- Nhà CT11 và CT12 chung nhau 2 tầng hầm, nhà CT11 có 27 tầng, nhà CT12 có 22 tầng.

Tầng hầm có diện tích xây dựng $4.560m^2$ /tầng; tầng hầm 2 cao 3,6m, tầng hầm 1 cao 4,2m và $3,45+3,65m$ ở khu vực nối giữa 2 tòa nhà; bố trí để ô tô, xe máy và kỹ thuật tòa nhà.

Nhà CT11: tầng 1 có diện tích sàn xây dựng $1.106m^2$; cao 4,8m; bố trí sảnh, chỗ để xe, kỹ thuật, khu dịch vụ thương mại. Tầng 2 có diện tích sàn xây dựng $959m^2$; cao 4,8m; bố trí khu dịch vụ thương mại, phòng sinh hoạt cộng đồng. Các tầng 3 đến tầng 27 có diện tích sàn xây dựng $1185m^2$ /tầng, cao 3,3m/ tầng; bố trí 10 căn hộ ở/tầng, diện tích các căn hộ từ $65,2m^2 \div 108,6m^2$. Tầng kỹ thuật mái có diện tích sàn xây dựng $140m^2$, cao 5,15m. Tổng chiều cao từ cốt sân đến sàn mái tum thang là 98,7m.

Nhà CT12: tầng 1 có diện tích sàn xây dựng $1.185m^2$; cao 4,8m; bố trí sảnh, chỗ để xe, kỹ thuật, khu dịch vụ thương mại. Tầng 2 có diện tích sàn xây dựng $959m^2$; cao 4,8m; bố trí khu dịch vụ thương mại, phòng sinh hoạt cộng đồng. Các tầng 3 đến tầng 22 có diện tích sàn xây dựng $1185m^2$ /tầng, cao 3,3m/ tầng; bố trí 10 căn hộ ở/tầng, diện tích các căn hộ từ $65,4m^2 \div 108,5m^2$. Tầng kỹ thuật mái có diện tích sàn xây dựng $135m^2$, cao 5,15m. Tổng chiều cao từ cốt sân đến sàn mái tum thang là 82,20 m.

- Nhà CT13 có quy mô 02 tầng hầm và 17 tầng.

Tầng hầm 1 và 2 có diện tích sàn xây dựng $1.673m^2$ /tầng; tầng hầm 2 cao 3,6m, tầng hầm 1 cao 4,2m; bố trí để ô tô, xe máy và kỹ thuật tòa nhà.

Tầng 1 có diện tích sàn xây dựng $1.076m^2$; cao 4,8m; bố trí sảnh, kỹ thuật, khu dịch vụ thương mại. Tầng 2 có diện tích sàn xây dựng $908m^2$; cao 4,8m; bố trí khu dịch vụ thương mại, phòng sinh hoạt cộng đồng. Các tầng 3 đến tầng 17 có diện tích sàn xây dựng $1126m^2$ /tầng, cao 3,3m/ tầng; bố trí 10 căn hộ ở/tầng, diện tích các căn hộ từ $73,7m^2 \div 101,1m^2$. Tầng kỹ thuật mái có diện tích sàn xây dựng $110m^2$, cao 4,5 m. Tổng chiều cao từ cốt sân đến sàn mái tum thang là 64,8 m.

- Nhà CT14 có quy mô 02 tầng hầm và **21** tầng. *mk*

Tầng hầm 1 và 2 có diện tích sàn xây dựng $1.840m^2$ /tầng; tầng hầm 2 cao 3,6m, tầng hầm 1 cao 4,2m; bố trí để ô tô, xe máy và kỹ thuật tòa nhà.

Tầng 1 có diện tích sàn xây dựng $902,4m^2$; cao 4,8m; bố trí sảnh, kỹ thuật, khu dịch vụ thương mại. Tầng 2 có diện tích sàn xây dựng $962m^2$; cao 4,8m; bố trí văn phòng, phòng sinh hoạt cộng đồng. Các tầng 3 đến tầng 21 có diện tích sàn xây dựng $962m^2$ /tầng, cao 3,3m/ tầng; bố trí 10 căn hộ ở/tầng, diện tích các căn hộ từ $64m^2 \div 83,2m^2$. Tầng kỹ thuật mái có diện tích sàn xây dựng $124,8m^2$, cao 4,4m. Tổng chiều cao từ cốt sân đến sàn mái tum thang là 77,15m.

3.2. Thiết kế kết cấu:

a. Nhà CT11:

Kết cấu móng công trình sử dụng giải pháp kết cấu móng cọc khoan nhồi có tiết diện D800, D1000 và D1200 sâu 52,8m kết hợp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước D500 sâu 44.1m cho khu vực biên tải trọng nhẹ.

Sử dụng hệ khung bê tông cốt thép kết hợp với hệ vách, lõi cứng BTCT chịu tải trọng đứng và tải trọng ngang, sàn BTCT có tác dụng liên kết hệ khung vách lõi tạo thành một khối thống nhất. Các kích thước cấu kiện cơ bản như sau:

Hệ cột, vách BTCT tiết diện 700x1000mm, 900x1000mm, 500x500mm...

Lõi vách dày 300mm, 350mm, 400mm...

Bề dày sàn 120mm, 150mm, 200mm... Sàn đáy hầm dày 500mm.

Hệ dầm chính tiết diện 300x700mm, 300x600mm, 400x500mm,...

Hệ dầm phụ tiết diện 200x350mm, 250x500mm, 250x400mm...

b. Nhà CT12:

Kết cấu móng công trình sử dụng giải pháp kết cấu móng cọc khoan nhồi có tiết diện D800, D1000 và D1200 sâu 53m kết hợp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước D500 sâu 44.1m cho khu vực biên tải trọng nhẹ.

Sử dụng hệ khung bê tông cốt thép kết hợp với hệ vách, lõi cứng BTCT chịu tải trọng đứng và tải trọng ngang, sàn BTCT có tác dụng liên kết hệ khung vách lõi tạo thành một khối thống nhất. Các kích thước cấu kiện cơ bản như sau:

Hệ cột, vách BTCT tiết diện 700x1000mm, 900x1000mm, 500x500mm...

Lõi vách dày 300mm, 350mm, 400mm...

Bề dày sàn 120mm, 150mm, 200mm... Sàn đáy hầm dày 500mm.

Hệ dầm chính tiết diện: 300x700mm, 300x600mm, 400x500mm,...

Hệ dầm phụ: 200x350mm, 250x500mm, 250x400mm...

c. Nhà CT13:

Kết cấu móng công trình sử dụng giải pháp kết cấu móng cọc bê tông ly tâm ứng suất trước có tiết diện D500 sâu 44.0m.

Sử dụng hệ khung bê tông cốt thép kết hợp với hệ vách, lõi cứng BTCT chịu tải trọng đứng và tải trọng ngang, sàn BTCT có tác dụng liên kết hệ khung vách lõi tạo thành một khối thống nhất. Các kích thước cấu kiện cơ bản như sau:

Hệ cột, vách BTCT tiết diện 600x1000mm, 900x1000mm, 600x600mm...

Lõi vách dày 300mm, 400mm...

Bề dày sàn : 120mm, 150mm, 200mm... Sàn đáy hầm dày 500mm.

Hệ dầm chính tiết diện: 300x700mm, 300x600mm, 400x600mm,...

Hệ dầm phụ: 220x500mm, 250x500mm, 250x400mm...

d. Nhà CT14:

Kết cấu móng công trình sử dụng giải pháp kết cấu móng cọc khoan nhồi có tiết diện D800, D1000 sâu 55.3m kết hợp cọc khoan nhồi D800 sâu 45.9m cho khu vực biên tải trọng nhẹ.

Giải pháp kết cấu phần thân công trình là hệ khung BTCT chịu lực kết hợp với một số vách bê tông cốt thép ở vị trí có bố trí thang máy. Hệ dầm thiết kế lựa chọn sử dụng cho công trình chủ yếu theo dạng hệ dầm hai phương

Chiều dày sàn thiết kế lựa chọn là 120mm cho sàn tầng điển hình, tại khu vực chịu tải trọng lớn thiết kế lựa chọn sử dụng chiều dày 150mm, 200mm và 300mm. Khu vực giữa các lõi thang máy lựa chọn sàn dày 200mm để truyền lực ngang hiệu quả hơn.

Các dầm chính có tiết diện chủ yếu là 300x600mm, 400x600mm. Hệ dầm phụ chia nhỏ ô sàn và đỡ thang bộ tiết diện chủ yếu là 220x600mm, 220x500mm và 220x300mm

Tiết diện cột chủ yếu C800x800mm, C700x700mm, C350x1600mm và C350x1400mm; Tiết diện vách thang bộ dày 300mm, bổ sung cách vách đơn tại biên nhà để tăng độ cứng nhà với bề dày 300mm;

3.3. Các hệ thống kỹ thuật khác của công trình:

- Phương án cấp điện: Nguồn điện cấp cho công trình lấy từ nguồn điện trung thế 22kV được lấy từ nguồn điện lưới của khu vực. Nguồn cấp được phân phối từ máy biến áp đặt trong tầng hầm các tòa nhà, gồm: 02 máy biến áp 1500KVA cấp cho tòa CT11, CT14; 02 máy biến áp 1250KVA cấp cho tòa CT12, CT13. Công trình có bố trí hệ thống máy phát điện dự phòng và hệ thống tự động chuyển đổi nguồn điện (ATS) sẽ tự động chạy để cấp điện cho những phụ tải ưu tiên trong công trình trong trường hợp nguồn lưới bị sự cố hoặc bảo trì bảo dưỡng hệ thống trạm biến áp.

- Phương án cấp nước: Nguồn nước cấp cho công trình được lấy từ mạng lưới đường ống nước sạch của thành phố. Trong công trình xây dựng 2 hệ thống cấp nước sinh hoạt và cấp nước chữa cháy riêng biệt. Nước cho nhu cầu sinh hoạt được cấp cho các vị trí: khu vệ sinh, khu bếp, khu giặt của từng căn hộ, khu vệ sinh công cộng, nước cấp cho rửa tầng hầm... trong công trình.

- Phương án thoát nước: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt là hệ thống thoát nước riêng, nước thoát cho các thiết bị phục vụ nhu cầu xí, tiểu được thoát theo đường ống riêng và nước thoát cho các thiết bị phục vụ nhu cầu tắm rửa được thoát theo đường ống riêng. Nước thải được thu gom theo đường ống về bể tự hoại, được xử lý sơ bộ trước khi thoát ra hệ thống thoát nước thành phố. Nước mưa mái và nước mưa ban công được thu gom qua các phễu thu thoát về các ống đứng (bằng hệ thống đường ống riêng) cho thoát thẳng ra hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà.

- Các hệ thống kỹ thuật khác của công trình gồm: Hệ thống thông gió, điều hòa không khí, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống thông tin liên lạc, truyền

hình, camera quan sát... được thiết kế đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng và vận hành công trình.

III. Kết quả thẩm định thiết kế xây dựng:

1. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế; năng lực cá nhân thực hiện thẩm tra thiết kế:

a. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát địa chất, lập thiết kế xây dựng công trình:

- Đơn vị khảo sát địa chất: Công ty Cổ phần Dịch vụ xây dựng khảo sát nền móng là đơn vị có đủ tư cách pháp nhân và năng lực hành nghề; chủ trì khảo sát đủ điều kiện năng lực theo quy định (nêu tại báo cáo thẩm tra mục 4.1).

- Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty Liên doanh Sunjin Việt Nam là đơn vị có đủ tư cách pháp nhân, năng lực hành nghề; các chủ trì thiết kế các bộ môn đủ điều kiện năng lực theo quy định (nêu tại báo cáo thẩm tra mục 4.1).

b. Điều kiện năng lực của chủ nhiệm, chủ trì thực hiện thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:

- Chủ trì thẩm tra kiến trúc: KTS. Nguyễn Văn Tiến đủ năng lực theo quy định (Chứng chỉ hành nghề số KTS-04-00455-A do Sở Xây dựng TP. Hà Nội cấp ngày 31/8/2016).

- Chủ trì thẩm tra kết cấu: KS. Phạm Hữu Trí Dục đủ năng lực theo quy định (Chứng chỉ hành nghề số KS-04-04762-A do Sở Xây dựng TP. Hà Nội cấp ngày 24/01/2014).

- Chủ trì thẩm tra điện: KS. Nguyễn Văn Trung đủ năng lực theo quy định (Chứng chỉ hành nghề số KS-04-11784 do Sở Xây dựng TP. Hà Nội cấp ngày 05/8/2015).

- Chủ trì thẩm tra cấp thoát nước: KS. Vũ Thị Liên đủ năng lực theo quy định (Chứng chỉ hành nghề số KS-04-06886-A do Sở Xây dựng TP. Hà Nội cấp ngày 07/10/2015).

- Chủ trì thẩm tra điện nhẹ: KS. Nguyễn Thị Kim Huệ đủ năng lực theo quy định (Chứng chỉ hành nghề số KS-04-09789 do Sở Xây dựng TP. Hà Nội cấp ngày 30/12/2013).

- Chủ trì thẩm tra ĐHKK thông gió: KS. Đào Văn Trung đủ năng lực theo quy định (Chứng chỉ hành nghề số KS-04-06837 do Sở Xây dựng TP. Hà Nội cấp ngày 16/9/2015).

2. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng bước sau so với thiết kế xây dựng bước trước: hồ sơ thiết kế về cơ bản phù hợp với thiết kế cơ sở đã được thẩm định tại văn bản số 200/HĐXD-QLDA ngày 16/3/2017 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng và được chủ đầu tư phê duyệt tại quyết định số 27A/QĐ-THHHDK ngày 16/3/2017.

3. Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình: Giải pháp thiết kế xây dựng công trình là hợp lý, được chủ đầu tư lựa chọn. Giải pháp thiết kế được

nghiên cứu dựa trên quá trình khảo sát, lập phương án thiết kế, góp ý kiến và chấp thuận của các cơ quan có liên quan về cơ bản phù hợp với quy mô và điều kiện địa chất tại địa điểm xây dựng công trình.

4. *Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình:* hồ sơ thiết kế phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật, các tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho công trình. Tuy nhiên trong quá trình triển khai, chủ đầu tư cần lưu ý bố trí các chi tiết, chỉ dẫn để đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng theo QCVN 10:2014/BXD; sử dụng vật liệu xây dựng không nung theo đúng tỷ lệ quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng.

5. *Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và đảm bảo an toàn của công trình lân cận:* đối với giải pháp thiết kế đã được đơn vị thẩm tra kết luận là có cơ sở: hệ kết cấu đảm bảo mức độ an toàn chịu lực và an toàn đối với các công trình lân cận.

6. *Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ:*

Thiết kế phòng cháy, chữa cháy công trình đã được thẩm duyệt và cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 738/TD-PCCC-P6 ngày 23/02/2017 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an.

Dự án đã thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường và Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của UBND TP. Hà Nội.

IV. Kết luận và kiến nghị:

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà CT11, CT12, CT13, CT14 thuộc dự án Xây dựng Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp đủ điều kiện để chủ đầu tư trình phê duyệt. Trước khi chuyển sang bước tiếp theo, đề nghị chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thiết kế xem xét, điều chỉnh cho phù hợp một số ý kiến nhận xét, lưu ý bổ sung, chỉnh sửa về kiến trúc, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình của tư vấn thẩm tra và một số lưu ý sau:

- Trước khi tổ chức thi công xây dựng công trình, chủ đầu tư có trách nhiệm liên hệ các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để xác định mốc giới ô đất, ranh giới xây dựng phần ngầm, phần đế và phần tháp của công trình tuân thủ theo đúng chỉ tiêu kỹ thuật, quy hoạch xây dựng được phê duyệt;

- Sau khi có kết quả thí nghiệm hiện trường kiểm tra sức chịu tải của cọc, chủ đầu tư gửi kết quả cho đơn vị tư vấn thiết kế để đối chiếu, kiểm tra lại về sức chịu tải của cọc đảm bảo an toàn cho công trình;

- Với công trình chiều dài lớn, tư vấn thiết kế cần phối hợp với nhà thầu thi công nghiên cứu, bổ sung thiết kế các giải pháp để xử lý biến dạng do nhiệt độ, do tải trọng không đều làm ảnh hưởng đến công trình;

- Đề nghị tư vấn thiết kế nghiên cứu, bổ sung thiết kế hệ thống quan trắc chuyển vị công trình (độ lún, chuyển vị ngang,...), có đề ra các biện pháp xử lý khi các giá trị này lớn hơn giá trị cho phép;

- Chủ đầu tư và tư vấn thiết kế cần lưu ý, rà soát, điều chỉnh các chi tiết thiết kế đảm bảo phù hợp theo QCVN 05:2008/BXD Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe để đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng; sử dụng vật liệu và trang thiết bị công trình đảm bảo yêu cầu theo QCVN 09:2013/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả; cần thể hiện rõ, cụ thể các chi tiết, cấu tạo kháng chấn, chỉ dẫn kỹ thuật thi công nghiệm thu kháng chấn;

- Chủ đầu tư lựa chọn công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt và đảm bảo thu gom triệt để, xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực;

- Khi triển khai thi công xây dựng công trình cần lưu ý các giải pháp chống thấm cho các hạng mục tầng hầm, bể nước ngầm và bể nước thải để đảm bảo trong quá trình sử dụng không xảy ra hiện tượng rò rỉ, thấm nước ra bên ngoài;

- Hệ kết cấu công trình có nhiều cấu kiện nhịp lớn, cấu kiện bê tông khối lớn, chủ đầu tư cần giám sát chặt chẽ quá trình thi công để đảm bảo yêu cầu thiết kế và yêu cầu an toàn chịu lực của công trình;

- Trong quá trình thi công xây dựng, chủ đầu tư cần yêu cầu nhà thầu phải có biện pháp thi công đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn thi công cho công trình và công trình lân cận.

Trên đây là thông báo của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà CT11, CT12, CT13, CT14 thuộc dự án Xây dựng Khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 tại ô đất N01B và N02 Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Lê Quang Hùng (để b/c);
- Lưu: VP, QLTK_{NMH}.



CỤC TRƯỞNG

Bùi Trung Dung